TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** **Số: 09/2019/QĐST-KDTM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------** *Mê Linh, ngày 28 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐINH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.
- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2019, về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ợc với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", thụ lý số 11/TLST - KDTM ngày 08 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV**

Trụ sở: Tầng 1- 7 Tòa Nhà TĐ, số 72 Trần H Đ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền : Ông Phạm Tuấn A – Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân.

Địa chỉ: Tầng 2B tòa nhà R6 Royal City, số 72 Nguyễn T, Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Tô Ngọc T - Chuyên viên xử lý nợ. (Theo văn bản ủy quyền số 1034/2018/UQ-VPB ngày 26/9/2018 của Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân).

- *Bị đơn*: 1. Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1980

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1978

Đều có HKTT: thôn TC, xã CP, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Đều có địa chỉ: thôn KT, xã KH, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

II/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự nh- sau:

1/ Về hợp đồng tín dụng:

* Ngày 16/3/2012, ông Lê Văn T và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H có ký hợp đồng tín dụng số: N1200713/PYN với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV – Chi nhánh VP – Phòng giao dịch PY, nội dung cụ thể như sau:

+ Số tiền vay: 400.000.000 đồng

+ Mục đích vay: bổ sung vốn kinh doanh.

+ Thời hạn vay: 12 tháng, tính kể từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên.

+ Lãi suất vay: Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân đầu tiên là 21%/năm; Mức lãi suất này sẽ được thay đổi theo phương thức sau:

- Trường hợp thời hạn vay nêu tại khoản 2 Điều 1 hợp đồng này là không quá 03 tháng thì mức lãi xuất cho vay nêu trên là cố định, không thay đổi trong thời hạn vay.

- Trường hợp thời hạn vay nêu tại khoản 2 Điều 1 hợp đồng này là trên 03 tháng thì mức lãi xuất cho vay sẽ được điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần.....

+ Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay.

+ Hình thức trả nợ: Trả nợ gốc một lầnvào thời điểm kết thúc thời hạn vay; thời điểm trả nợ lãi theo định kỳ 1tháng/1 lần vào ngày 05 hàng tháng.

** Về khế ước nhận nợ số N1200713/PYN ngày 16/3/2012.*

+ Số tiền vay: 400.000.000 đồng

+ Thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 16/3/2012 đến ngày 16/3/2013.

2/ Về tài sản thế chấp:

- Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Ông Lê Văn T và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H đã thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là: Thửa đất số 2-6a; tờ bản đồ số03; diện tích 57m2. Tại địa chỉ: Thôn KT, xã KH, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đất đã được UBND huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BD 198361, số vào sổ cấp GCN: CH 00002 ngày 10/01/2011đứng tên ông Lê Văn T.

- Việc thế chấp đã được lập thành Hợp đồng thế chấp có số công chứng 567 – Quyển 2/2012/TP-CC-SCCC/HĐGDDS ngày 14/3/2012, giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV với ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H tại văn phòng công chứng số 9, thanh phố Hà Nội; Địa chỉ: Khu trung tâm huyện Mê Linh, xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

- Việc thế chấp trên là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật tại Văn phòng đăng ký đất và nhà huyện Mê Linh ngày 14/10/2011.

3/ Về số tiền đã trả: Tính đến hết ngày 17/6/2019, ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền là: 284.345.134 đồng. Trong đó: tiền gốc 144.962.937 đồng; Lãi trong hạn: 119.088.321 đồng; Lãi quá hạn: 20.293.876 đồng.

4/ Về số tiền còn nợ: Tính đến hết ngày 17/6/2019, dư nợ tạm tính của ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H tại Ngân hàng như sau:

- Nợ gốc: 255.037.063 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 324.169.645 đồng

Tổng nợ: 579.206.708 đồng.

5/ *Về số tiền lãi phát sinh*: Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục phải chịu khoản lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng từ ngày 18/6/2019 đến khi ông Lê Văn T và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H trả hết các khoản nợ tại Ngân hàng.

6/ Thời gian trả nợ: Vợ chồng ông Lê Văn T và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh H trả nợ tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật; tháng đầu trả ít nhất 30.000.000đ, tháng thứ hai trả ít nhất 70.000.000đ và trả toàn bộ số nợ còn lại trong tháng thứ ba; Tiền trả được trừ vào tiền nợ gốc trước, trừ vào tiền lãi sau; nếu vợ chồng ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H trả hết nợ gốc thì Ngân hàng xem xét miễn giảm lãi.

7/ Trường hợp ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H không trả nợ số tiền nêu trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất ở và các tài sản có trên đất tại thửa đất nêu trên.

8/ Về án phí sơ thẩm: 27.168.000 đồng. Do các bên thỏa thuận được với nhau nên được miễn giảm 1/2 còn 1/2 = 13.584.000 (Mười ba triệu, năm trăm tám mươi bốn nghìn) đồng, ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu để sung công quỹ nhà nước.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải chịu án phí nên được trả lại 10.000.000 (Mười triệu) đồng, tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo biên lai thu số AA/2016/0016961 ngày 05/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh.

Tiền chi phí tố tụng xem xét, thẩm định tại chỗ Ngân hàng TMCP Việt Nam TV xin chịu cả.

[9] Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đ- ơng sự.
- VKSND huyện Mê Linh.
- Tòa án Hà Nội.
- Chi cục THA dân sự huyện Mê Linh
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu án

THẨM PHÁN

Lê Huy Duệ